

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Đang;

+ Bà Đinh Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Th; sinh ngày 29/9/1983; nơi sinh: T, Ninh Bình; nơi cư trú: tổ 12, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị V; chưa có vợ con; tiền sự: không.

- Tiền án:

+ Tại bản án số 49/2015/HSST ngày 23/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Tiến Th 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 01/12/2015 Nguyễn Tiến Th đã thi hành xong khoản tiền 650.000 đồng trả cho anh Kiều Việt D; ngày 12/01/2016 Nguyễn Tiến Th đã thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; ngày 21/01/2017 Nguyễn Tiến Th đã chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tại bản án số 12/2018/HS-ST ngày 18/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Tiến Th 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/7/2018 Nguyễn Tiến Th đã chấp hành xong khoản tiền án

phí hình sự sơ thẩm. Ngày 04/10/2018 Nguyễn Tiến Th đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 25/HSST ngày 23/9/2004 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp xử phạt Nguyễn Tiến Th 09 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án ngày 03/8/2005.

+ Tại bản án số 35/2006/HSST ngày 27/7/2006 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp xử phạt Nguyễn Tiến Th 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nguyễn Tiến Th thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/9/2006; ngày 18/6/2007 Nguyễn Tiến Th trốn khỏi nơi giam. Phần hình phạt bị cáo đã chấp hành từ ngày 04/4/2006 đến ngày 18/7/2007 là 15 tháng 14 ngày, phần hình phạt còn lại bị cáo còn phải chấp hành là 08 tháng 16 ngày.

+ Tại bản án số 24/2007/HSST ngày 27/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Tiến Th 15 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và buộc Nguyễn Tiến Th phải chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 35/2006/HSST ngày 27/7/2006 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là 08 tháng 16 ngày. Nguyễn Tiến Th phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 23 tháng 16 ngày, ngày 27/3/2008 đã chấp hành xong 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, ngày 04/7/2009 đã chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tại Quyết định số 1601/QĐ-UB ngày 14/12/2009 của UBND thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối với Nguyễn Tiến Th thời hạn 24 tháng; đã chấp hành xong thời gian chữa bệnh bắt buộc ngày 23/4/2012.

+ Tại quyết định xử phạt hành chính số 04 ngày 17/12/2009 của Công an phường Bắc Sơn, thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp xử phạt Nguyễn Tiến Th 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; đã chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 18/12/2009;

+ Tại quyết định số 42 ngày 16/7/2012 của Công an phường Bắc Sơn, thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp xử phạt Nguyễn Tiến Th 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 17/7/2012.

+ Tại Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 20/7/2012 của UBND thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Tiến Th, thời hạn 24 tháng; đã chấp hành xong thời gian chữa bệnh ngày 12/12/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 28/6/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Lệnh tạm giam số 33/CQĐT ngày 28/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Nguyễn Thị Như C,

sinh năm 1985.

Nơi cư trú: tổ 7, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ NLC1 (Vắng mặt).

+ NLC2. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/6/2020, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Tây Sơn tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến đoạn đường Quang Sơn thuộc tổ 3, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, phát hiện trên lề đường bên phải (theo hướng phường Tây Sơn đi xã Quang Sơn) có 01 người đàn ông ngồi trên 01 xe mô tô ở lề đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã đến yêu cầu kiểm tra, khi đến cách người đàn ông đang ngồi trên xe mô tô khoảng 02m thì người đàn ông thả từ tay phải xuống mặt đường 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Bao thuốc lá rơi bên trái của xe mô tô và cách xe mô tô khoảng 1,5m. Sau khi thả bao thuốc lá xuống mặt đường, người đàn ông đó định bỏ chạy, khi chạy được khoảng 01m thì bị Tổ công tác khống chế, giữ lại. Người đàn ông đã khai tên là Nguyễn Tiến Th, đồng thời khai nhận bao thuốc lá Thăng Long màu vàng vừa vút xuống đường là của Th, bên trong bao thuốc lá có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại “Ke” (Ketamine) và 01 túi nilon chứa 04 viên nén là ma túy loại “kẹo” (MDMA). Tại chỗ, Tổ công tác đã kiểm tra bao thuốc lá Thăng Long mà Th vừa thả ra xuống đường, phát hiện thu giữ và niêm phong 01 túi nilon trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (3x3)cm, 01 túi nilon trong có 04 viên nén màu trắng có đặc điểm giống nhau (mỗi viên đường kính 01 cm, một mặt của viên có chữ W và một mặt có đường kẻ) vào trong 01 phong bì; thu giữ và niêm phong 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 16 điếu thuốc trong 01 phong bì. Kiểm tra xe mô tô 35F5 – 10478 mà Th vừa ngồi lên, Tổ công tác không phát hiện có đồ vật nào khác liên quan đến ma túy. Sau khi kiểm tra, thu giữ vật chứng, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ. Kết quả khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ (ký hiệu M1) có khối lượng 0,82 gam; khối lượng 04 viên dạng nén hình tròn, màu trắng giống nhau, một mặt có chữ W, một mặt có hình đường thẳng (ký hiệu M2) có tổng khối lượng là 1,23 gam. Sau khi cân xác định khối lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã niêm

phong lại theo đúng quy định của pháp luật và gửi toàn bộ mẫu vật thu giữ trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 174/KLGD-PC09-MT ngày 27/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,8079 gam, là ma túy, loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 gồm 04 viên nén hình tròn, màu trắng có tổng khối lượng là 1,2192 gam, là ma túy, loại MDMA. MDMA là chất ma túy có số thứ tự 27 thuộc Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khối lượng các chất ma túy mà Nguyễn Tiến Th tàng trữ được tính như sau:

Ketamine có khối lượng 0,8079 gam = 4,0395% (so với mức tối thiểu theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự) và ma túy loại MDMA có khối lượng 1,2192 gam = 24,384% (so với mức tối thiểu theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự) với mục đích để sử dụng. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy do Nguyễn Tiến Th tàng trữ là 28,4235%.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Th từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/6/2020. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi: 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có 16 điếu thuốc thu giữ của Nguyễn Tiến Th; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi: vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 vỏ túi nilon KT (3x3)cm; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi số 174/KLGD-PC09-MT, vụ Nguyễn Tiến Th: M1=0,6740 gam là ma túy, loại ketamine; M2=0,6307 gam là ma túy, loại MDMA, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Như C trình bày: ngày 25/6/2020 Th đến hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 35F5 – 10478 của chị; chị không biết việc Th dùng xe mô tô này đi mua ma túy.

Trong quá trình điều tra, NLC1 và NLC2 trình bày: thấy Th thả từ tay phải xuống mặt đường bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 20), lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 174/KLGD-PC09-MT ngày 27/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (bút lục số 28) cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/6/2020, bị cáo Nguyễn Tiến Th có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại MDMA có khối lượng 1,2192 gam và ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,8079 gam với mục đích để sử dụng. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy do bị cáo Nguyễn Tiến Th tàng trữ (so với mức tối thiểu theo quy định tại điểm g, điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự) là 28,4235% thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiến Th có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, đã tái phạm, nay lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

l) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

o) Tái phạm nguy hiểm.”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng (ông Nguyễn Văn C là thương binh) là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã được giáo dục nhiều lần, song bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, phần đầu trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội mà lại phạm tội.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35F5 – 10478 thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Th: quá trình điều tra xác định xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Như C là bạn của Th, ngày 25/6/2020 chị C đã cho Th mượn chiếc xe mô tô trên nhưng không biết việc Th dùng xe mô tô này đi mua ma túy nên chị C không vi phạm pháp luật. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị C là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 0,6740 gam ma túy loại ketamine và 0,6307 gam ma túy loại MDMA còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi: 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có 16 điếu thuốc thu giữ của Nguyễn Tiến Th; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi: vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 vỏ túi nilon KT (3x3)cm; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi số 174/KLGD-PC09-MT, vụ Nguyễn Tiến Th, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

[7] Về nguồn gốc ma túy: trong quá trình điều tra, bị cáo khai người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 25/6/2020 tại xóm 7, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình: do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Tiến Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến Th 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25/6/2020.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi: 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có 16 điếu thuốc thu giữ của Nguyễn Tiến Th.

+ 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi: vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 vỏ túi nilon KT (3x3)cm.

+ 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên ngoài ghi số 174/KLGD-PC09-MT, vụ Nguyễn Tiến Th: M1=0,6740 gam là ma túy, loại ketamine; M2=0,6307 gam là ma túy, loại MDMA, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Tiến Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án
hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình:
01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam
Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
đến vụ án: 01 bản;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng